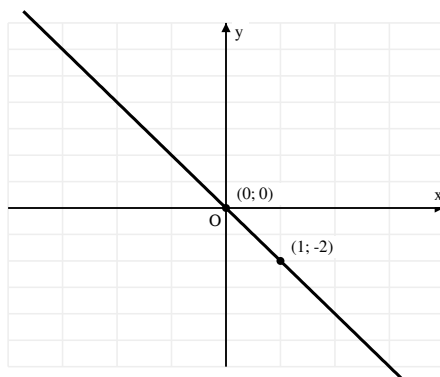


Họ, tên thí sinh:

Mã đề: 1869

Số báo danh:

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.**Câu 1:** Đường thẳng trong hình bên là đồ thị hàm số $y = ax + b$. Hệ số góc a bằng:

A. 0

B. -1

C. 2

D. -2

Câu 2: Một màn hình ti vi hình chữ nhật có chiều rộng 8 và chiều cao 6 (inch). Độ dài đường chéo màn hình bằng:

A. 10

B. 19

C. 14

D. 18

Câu 3: Phương trình $5(x - 5) = 0$ có nghiệm là:

A. 5

B. 7

C. 8

D. 6

Câu 4: Điều kiện xác định của phân thức $9/(x + 5)$ là:A. $x \neq 5$ B. $x \neq 0$ C. $x = -5$ D. $x \neq -5$ **Câu 5:** Một tam giác có độ dài ba cạnh là 7 cm, 24 cm và 25 cm. Tam giác đó là:

A. Tam giác vuông

B. Tam giác đều

C. Tam giác nhọn

D. Tam giác tù

Câu 6: Kết quả của phép cộng $2/x + 2/x$ ($x \neq 0$) là:A. $4/2x$ B. $4/x^2$ C. $4/x$

D. 4

- A.** 19 **B.** 11
C. 15 **D.** 9

- A.** $x \neq 4$ **B.** $x \neq 0$
C. $x = 4$ **D.** $x > 4$

- A.** 18 **B.** 0
C. 5 **D.** 9

- A.** 5 **B.** 12
C. 16 **D.** 4

- A.** 32 **B.** 39
C. 34 **D.** 29

- A.** $(x + 7)^2$ **B.** $x(x - 7)$
C. $(x - 7)(x + 7)$ **D.** $(x - 7)^2$

Câu 1: Một cái cây bị gãy, ngọn cây chạm đất cách gốc 28 m, phần thân còn đứng cao 45 m. Hỏi đoạn cây bị gãy dài bao nhiêu mét? Trả lời:

Câu 2: Hai số có tổng bằng 18 và hiệu bằng 2. Số lớn là: Trả lời:

Câu 3: Hai số có tổng bằng 17 và hiệu bằng 5. Số lớn là: Trả lời:

Câu 4: Hai số có tổng bằng 22 và hiệu bằng 4. Số lớn là: Trả lời:

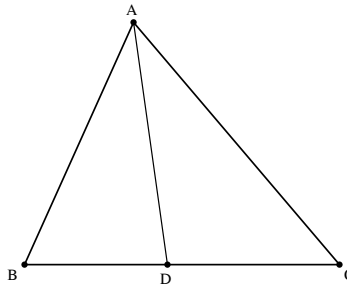
Câu 5: Nghiệm của phương trình $4x = 36$ là: Trả lời:

Câu 6: Cho tam giác ABC có AD là đường phân giác của góc A (D thuộc BC).

a) Chứng minh $DB/DC = AB/AC$.

b) Cho $AB = 6$ cm, $AC = 9$ cm, $BC = 10$ cm. Tính độ dài DB và DC.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)



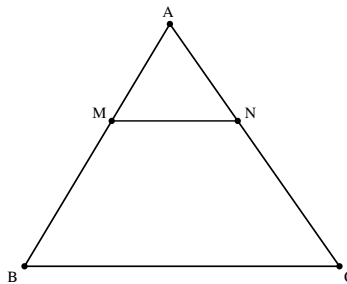
Câu 7: Cho tam giác ABC. Trên cạnh AB lấy điểm M , trên cạnh AC lấy điểm N sao cho $MN \parallel BC$.

a) Chứng minh tam giác AMN đồng dạng với tam giác ABC.

b) Cho $AM/AB = 2/3$ và $BC = 9$ cm. Tính độ dài MN.

c) Biết diện tích tam giác AMN bằng 8 cm^2 . Tính diện tích tam giác ABC.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)



----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO — Đề thi thử học kỳ 2 môn Toán lớp 8 — Đề số 9

Phần I. Trắc nghiệm 4 phương án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	A	A	D	A	C	C	A	D	B	C	C

Phần II. Tự luận

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	53	10	11	13	9	(TL)	(TL)

** Lời giải chi tiết từng câu chỉ hiển thị sau khi mở khoá đáp án của đề (hoặc mua trọn bộ).*